

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

Số: 55 /UBND-GPXD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kbang, ngày 15 tháng 7 năm 2021

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

1. Công ty Điện Lực Gia Lai - Tổng Công ty điện lực Miền Trung.

Người đại diện: Văn Đình Hậu

Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ liên hệ: Số 66, đường Hùng Vương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Được phép xây dựng công trình: Bổ sung hạng mục “Đầu tư đảm bảo an toàn lưới điện nông thôn khu vực Kbang” vào dự án “Hoàn thiện, chống quá tải lưới điện khu vực Kbang năm 2021”.

- Theo thiết kế: Được phê duyệt tại Quyết định 1270/QĐ-GLPC ngày 30/10/2021 của Giám đốc Công ty Điện lực Gia Lai V/v Phê duyệt thiết kế và dự toán xây dựng công trình: Bổ sung hạng mục “Đầu tư đảm bảo an toàn lưới điện nông thôn khu vực Kbang” vào dự án “Hoàn thiện, chống quá tải lưới điện khu vực Kbang năm 2021”.

- Do: Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng 23 lập. Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: BXD-00002362 Cục Quản lý hoạt động xây dựng-Bộ xây dựng cấp ngày 13/7/2017.

- Chủ nhiệm khảo sát: Lê Vũ trụ. Chứng chỉ NLHĐXD: BXD-00019361.

- Chủ nhiệm lập dự án: Phan Bá Dũng. Chứng chỉ NLHĐXD: DNA-00031554.

- Chủ trì thiết kế phần điện: Lương Hữu Nhân. Chứng chỉ NLHĐXD: BXD-00032566.

- Chủ trì thiết kế phần Xây dựng: Nguyễn Thanh Tân. Chứng chỉ NLHĐXD: HCM-00019047.

- Chủ trì lập TMĐT/TDT: Vũ văn Chiến. Chứng chỉ NLHĐXD: BXD-00059634.

- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có): Công ty Điện lực Gia Lai - Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: GIL-00016089 do sở Xây dựng Gia Lai cấp ngày 24/7/2020.

- Chủ trì thẩm tra thiết kế: Phạm Anh Cường – Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng: GIL-00087778.

- Gồm các nội dung sau:

* **Khu vực Thị trấn Kbang:** Xây dựng mới đường dây trung áp: 426m, cải tạo đường dây trung áp: 268m; Xây dựng mới đường dây hạ áp: 1.626m; Cải tạo đường dây hạ áp: 377m; Trạm biến áp: 04 trạm (trong đó: XDM 01 trạm; cải tạo: 03 trạm).

Nhánh 1: Đường dây trung áp đầu nối tại cột 475KBA/87/38 (đường Hai Bà Trưng).

Xây dựng mới đường dây trung áp chiều dài 426m. Số trụ xây dựng mới: 08 vị trí. Điểm đầu: cột 475KBA/87/38. Điểm cuối: cột 475KBA/87/21/5. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 20m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 8-8,5m.

Hướng tuyến: Toàn tuyến đi theo đường liên xã -Thị trấn Kbang đi xã Đông (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 2: Đường dây Trung áp đầu nối tại cột 475/KBA/87/21.

Cải tạo đường dây Trung áp chiều dài 268m, theo cột BTLT hiện có. Điểm đầu cột 475/KBA/87/21, điểm cuối cột 475/KBA/87/28.

Hướng tuyến: Theo hướng tuyến hiện trạng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 3: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 25/30A (đường Y Wừu).

Xây dựng mới đường dây hạ áp chiều dài 381m. Số trụ xây dựng mới: 08 vị trí. Điểm đầu: cột 25/30A; Điểm cuối: TDP20/A-9. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 30m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 9-9,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo đường Y Wừu (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 4: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột TDP20/A-1 (đường hẻm đường Y Wừu).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột TDP20/A-1, chiều dài tuyến 173m. Số trụ điện xây dựng mới: 04 vị trí. Điểm đầu: cột TDP20/A-1, điểm cuối: cột TDP20/A-1/4. Đường hẻm bê tông hiện trạng rộng: 4m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 2,25-2,5m. Riêng cột TDP20/A-1 cách tim đường Y Wừu từ 9,5-10m, đường hẻm 2,25-2,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường bê tông. (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 5: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 2TTCT/9H (đường hẻm Y Wừu).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 2TTCT/9H, chiều dài tuyến 128 m. Số trụ xây dựng mới: 04 vị trí. Điểm đầu: cột 2TTCT/9H, điểm cuối: cột 2TTCT/9/4H. Đường hẻm bê tông hiện trạng rộng: 3m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 2-2,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường bê tông (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 6: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 2TTCT/10H (đường hẻm Y Wừu)

Cải tạo đường dây Hạ áp chiều dài 377m, theo cột BTLT hiện có. Điểm đầu cột 2TTCT/10H, điểm cuối cột 2TTCT/10/8H và 2TTCT/10/4/2H.

Nhánh 7: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột BA/A-2 (Khu nhà điều hành thủy điện).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột BA/A-2 Chiều dài tuyến 122 m. Số trụ xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột BA/A-2, điểm cuối: cột BA/A-2/3. Đường bê tông nội bộ nhà điều hành Ban A hiện trạng rộng: 5m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 2,5-3m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải (trên đất của nhà điều hành Ban A) đường bê tông nội bộ nhà điều hành Ban A (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 8: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 1KTHL/12H (đường hẻm đường Lê Văn Tám).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 1KTHL/12H, chiều dài tuyến 131 m. Số trụ xây dựng mới: 04 vị trí. Điểm đầu: cột 1KTHL/12H, điểm cuối: cột 1KTHL/12/4H. Đường hẻm bê tông hiện trạng rộng: 4m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường >2m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường bê tông (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 9: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột TBA làng Hợp 475/110KB/32/11.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột TBA làng Hợp 475/110KB/32/11, chiều dài tuyến 304 m. Số trụ xây dựng mới: 01 vị trí. Điểm đầu: cột TBA Làng Hợp 475/110KB/32/11, điểm cuối: cột LH/B-7. Chỉ giới xây dựng đường Cù Chính Lan là: 18m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 7,5-8m.

Hướng tuyến: Đi kết hợp đường dây trung áp dọc theo mép trái đường Cù Chính Lan đoạn qua Làng Hợp hướng ra đường Hoàng Hoa Thám (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 10: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột LH/A-4 (làng Hợp).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột LH/A-4, chiều dài tuyến 145m. Số trụ xây dựng mới: 04 vị trí. Điểm đầu: cột LH/A-4, điểm cuối: cột LH/A-8. Chỉ giới xây dựng đường Cù Chính Lan là: 18m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 7,5-8m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải Cù Chính Lan đoạn qua Làng Hợp hướng đến xã Đăk Smar (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 11: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột LH/A-5 làng Hợp.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột LH/A-5 làng Hợp, chiều dài tuyến 66 m. Số trụ xây dựng mới: 02 vị trí. Điểm đầu: cột LH/A-5, điểm cuối: cột LH/A-5/2. Đường đất nội làng hiện trạng rộng: 4m.

Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 2-2,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường đất nội làng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 12: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 475/110KB/32/11(làng Hợp).

Cải tạo đường dây hạ áp chiều dài 176m, điểm đầu cột 475/110KB/32/11, điểm cuối cột LH/A-4.

Hướng tuyến: Theo hướng tuyến hiện trạng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Xây dựng mới TBA TDP 20 cũ (TDP 12 mới): vị trí đặt tại cột 25/30A hiện có cách tim đường Y Wừu là 11m, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

Cải tạo TBA TDP 20 cũ (TDP 12 mới): vị trí đặt tại cột 25/44 XT475/KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

Cải tạo TBA đường Mạc Đình Chi: vị trí đặt tại cột 62/11A/ XT477/KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

Cải tạo TBA làng Hợp: vị trí đặt tại cột 475/110KB/32/11, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

*** Khu vực xã Sơn Lang:**

Cải tạo TBA làng Đăk Tơ Nglông (thôn 1B cũ):

Vị trí đặt tại cột 494/17/74 XT479/110KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

Cải tạo TBA làng Hà Lâm (Thôn 4 cũ):

Vị trí đặt tại cột 494/17/80 XT479/110KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

*** Khu vực xã Đăk Rong:** Xây dựng mới Đường dây hạ áp: 965m; Trạm biến áp: 01 trạm.

Nhánh 1: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 610.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 610, chiều dài tuyến 137m. Số trụ xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột 610, điểm cuối: cột 610/3H. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 10m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 4-4,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường trục xã (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 2: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 613 (khu vực UBND xã).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 613, chiều dài tuyến 503m. Số trụ xây dựng mới: 11 vị trí. Điểm đầu: cột 613, Điểm cuối: cột 613/11H. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 20m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 8-9m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường bê tông liên xã (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 3: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 625 (đường liên xã).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 625, chiều dài tuyến 325m. Số trụ xây dựng mới: 4 vị trí. Điểm đầu: cột 625. Điểm cuối: cột 625/7H. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 20m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 8-9m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường bê tông liên xã hướng đi xã Kon Pne (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Cải tạo TBA làng Hà Nùng:

Vị trí đặt tại cột 670/42 XT479/110KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

*** Khu vực xã Kon Pne:** Xây dựng mới Đường dây hạ áp: 1.214m;

Nhánh 1: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 3H.

Xây dựng mới đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 3H Chiều dài tuyến 130m. Số trụ xây dựng mới: 04 vị trí. Điểm đầu: cột 3H, điểm cuối: cột 3H/4. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 14m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 6-6,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường bê tông nội làng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 2: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 3/3H.

Xây dựng mới đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 3/3H, chiều dài tuyến 422 m. Số trụ xây dựng mới: 10 vị trí. Điểm đầu: cột 3/3H. Điểm cuối: cột 3/3/10H. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 14m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 6-6,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường bê tông nội làng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 3: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 1/2H.

Xây dựng mới đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 1/2H, chiều dài tuyến 233 m. Số trụ xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột 1/2H, điểm cuối: cột 4/3/3H. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 14m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 6-6,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường bê tông nội làng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 4: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 2/1HP (Thôn 1).

Xây dựng mới đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 2/1HP, chiều dài tuyến 306m. Số trụ xây dựng mới: 08 vị trí. Điểm đầu: cột 2/1HP, điểm cuối: cột 2/9HP. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 14m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 6-6,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo đường bê tông nội làng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 5: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 2H (Thôn 1).

Xây dựng mới đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 2H, chiều dài tuyến 123 m. Số trụ xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột 2H, điểm cuối: cột 2/3H. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 14m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 6-6,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường bê tông nội làng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

*** Khu vực xã Krong:** Xây dựng mới đường dây trung áp: 437m; Xây dựng mới đường dây hạ áp: 823m; Trạm biến áp: Xây dựng mới 01 trạm.

Nhánh 1: Đường dây trung áp 22kV xây dựng mới đầu nối tại cột 479KBA/361/14 (làng Tăng Lăng).

Xây dựng mới đường dây trung áp 22kV đầu nối tại cột 479KBA/361/14, chiều dài toàn tuyến 437m. Số trụ và chiều cao cột điện: 08 vị trí. Điểm đầu: cột 479KBA/361/14, điểm cuối: cột 479KBA/361/14/8. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 12m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 5-5,5m.

Hướng tuyến: Toàn tuyến đi theo dọc theo mép trái đường bê tông liên thôn qua cầu treo làng Tăng Lãng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 2: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 479KBA/300 (làng Hro).

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 479KBA/300, chiều dài tuyến 823 m. Số trụ xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột 479KBA/291A, điểm cuối: cột 479KBA/303. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 20m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 6-6,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường nhựa liên xã, hướng từ xã Đăk Smar về UBND xã Krong (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Xây dựng mới TBA làng Hro: vị trí đặt tại cột 479KBA/300, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

*** Xã Kông Long Khong:** Cải tạo đường dây trung áp: 1.466m; Đường dây hạ áp: 1.572m (XDM 1.238m, cải tạo: 334m); Trạm biến áp: Cải tạo 01 trạm.

Nhánh 1: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột AHN/B-3.

Cải tạo đường dây hạ áp đầu nối tại cột AHN/B-3, chiều dài tuyến 334m. Điểm đầu: cột AHN/B-3, điểm cuối: cột AHN/4-4.

Hướng tuyến: Đi kết hợp đường dây trung áp hiện có dọc theo mép trái đường liên xã (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 2: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột AHN/A-4.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột AHN/A-4, chiều dài tuyến 851m. Số trụ xây dựng mới: 18 vị trí. Điểm đầu: cột AHN/A-4, điểm cuối: cột AHN/A-22. Chỉ giới xây dựng đường hiện tại là: 20m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 9-9,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 3: Đường dây Trung áp đầu nối tại cột 475/KBA/87/254/38/20.

Cải tạo đường dây Trung áp chiều dài 1.466m, theo cột BTLT hiện có. Điểm đầu cột 475/KBA/87/254/38/20, điểm cuối cột 475/KBA/87/254/38/39.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Cải tạo TBA Trường Anh Hùng Núp:

Vị trí đặt tại cột 475/KBA/87/254 hiện có, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

*** Xã Tơ Tung:** Xây dựng mới Đường dây hạ áp 321m; Trạm biến áp: XDM 01 trạm.

Cải tạo TBA ngã Tư Tơ Tung:

Vị trí đặt tại cột 87/254 XT475/KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

Nhánh 1: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 3UBTTG/12/8H.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 3UBTTG/12/8H, chiều dài tuyến 189 m. Số trụ xây dựng mới: 5 vị trí. Điểm đầu: cột 3UBTTG/12/8H. Điểm cuối: 3UBTTG/12/8H/5. Đường đất hiện trạng rộng: 6m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 4-4,5m.

+ Hướng tuyến công trình: Đi dọc theo mép trái đường đất hiện trạng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 2: Đường dây hạ áp xây dựng mới đầu nối tại cột 3UBTTG/12/13H.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 3UBTTG/12/13H, chiều dài tuyến 192 m. Số trụ xây dựng mới: 6 vị trí. Điểm đầu: cột 3UBTTG/12/13H, điểm cuối: 3UBTTG/12/13H/5. Đường đất hiện trạng rộng: 6m. Vị trí chôn cột tính từ tim cột đến tim đường từ: 4-4,5m.

+ Hướng tuyến công trình: Đi dọc theo mép trái đường đất hiện trạng (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

*** Khu vực Xã Đông:** Xây dựng mới Đường dây hạ áp chiều dài 2.007m; Trạm biến áp: XDM 02 trạm.

Nhánh 1: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 2LT/6/4H.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 2LT/6/4H, chiều dài tuyến 226m. Số trụ điện xây dựng mới: 05 vị trí. Điểm đầu: cột 2LT/6/4H, điểm cuối: cột 2LT/6/9H. Chỉ giới đường hiện tại là: 22m.

Vị trí chôn cột từ tim trụ đến tim đường là: 10-10,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường trục xã- hướng ra đường Trường Sơn Đông (Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 2: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 2LT/5H.

Xây dựng đường dây hạ áp đầu nối tại cột 2LT/5H, chiều dài tuyến 100m. Số trụ điện xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột 2LT/5H, điểm cuối: cột 2LT/5H/3. Đường hẻm bê tông hiện trạng rộng: 3m. Vị trí chôn cột từ tim trụ đến tim đường là: 1,5-2m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép trái đường hẻm bê tông hiện trạng (Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 3: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột XT476/F10/17.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột XT476/F10/17, chiều dài tuyến 105m. Số cột điện xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột XT476/F10/17, điểm cuối: cột XT476/F10/17/3. Đường hẻm hiện trạng rộng: 3m. Vị trí chôn cột từ tim trụ đến tim đường là: 2-2,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường bê tông nội thôn (Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 4: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột 10XT476/F10.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột 10XT476/F10, chiều dài tuyến 105m. Số trụ xây dựng mới: 03 vị trí. Điểm đầu: cột 10XT476/F10, điểm cuối: cột XT476/F10/10/3. Đường hẻm hiện trạng rộng: 3m. Vị trí chôn cột từ tim trụ đến tim đường là: 2-2,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường bê tông nội thôn (Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Nhánh 5: Đường dây hạ áp đầu nối tại cột TBA Thôn 6.

Xây dựng mới đường dây hạ áp đầu nối tại cột TBA Thôn 6, chiều dài tuyến 1.471m. Số trụ điện xây dựng mới: 32 vị trí. Điểm đầu: cột TBA Thôn 6, điểm cuối: cột T6/B-32. Chỉ giới đường hiện tại là: 20m. Vị trí chôn cột từ tim trụ đến tim đường là: 9-9,5m.

Hướng tuyến: Đi dọc theo mép phải đường bê tông liên xã (Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).

Xây dựng mới TBA cầu Đăk Ja: Vị trí đặt tại cột 87/60 XT475/KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

Xây dựng mới TBA Thôn 6: Vị trí đặt tại cột 87/99 XT475/KBA, kết cấu treo trên cột BTLT hiện có.

+ Cốt nền xây dựng công trình: Theo hiện trạng từng tuyến (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).
+ Chiều sâu công trình: Theo hiện trạng từng tuyến (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).
+ Các thông số kỹ thuật khác: (theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật).
+ Đối với các vị trí đề nghị cấp phép nằm trên các tuyến đường Trường Sơn Đông đề nghị chủ đầu tư liên hệ với cục Quản lý đường bộ để thỏa thuận thực hiện việc thi công theo đúng quy định.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Văn bản số 340/UBND-KT ngày 19/3/2021 của UBND huyện Kbang “ V/v thống nhất thỏa thuận hướng tuyến, chỉ giới xây dựng các tuyến đường dây trung áp hạ áp và trạm biến áp thuộc dự án Hoàn thiện, chống quá tải lưới điện khu vực Kbang năm 2021”.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như mục 1;
- Phòng KT&HT;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

(Phụ lục này kèm theo Giấy phép xây dựng số: 55 /UBND- GPXD do UBND huyện Kbang cấp ngày 15 / 5 /2021)



CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.
6. Các điểm cần lưu ý:
 - Thi công trong đô thị các vị trí cột phải nằm trước ranh giới đất 02 nhà, vườn liền kề. Tránh khuất tầm nhìn tại các vị trí ngã ba, ngã tư đường, vị trí chôn cột phải đảm bảo an toàn giao thông.
 - Chiều cao dây kéo qua đường phải đảm bảo chiều cao theo Bộ giao thông vận tải quy định, cộng với chiều cao an toàn của điện áp.
 - Các vị trí móng cột nằm trên đất của hộ dân. Điện lực Gia Lai, Đơn vị thi công phối hợp với UBND các xã có tuyến đường điện được đầu tư xây dựng vận động nhân dân hiến đất, hoặc thỏa thuận bằng biên bản để xây dựng công trình.
 - Vị trí các cột nằm trên hành lang đường bộ nếu quy hoạch chỉnh trang đô thị, mở rộng hành lang an toàn giao thông thì Công ty Điện Lực Gia Lai chịu trách nhiệm và kinh phí di dời trụ điện về đúng vị trí quy hoạch mới.

[Handwritten signature]